

Số: /BC-BCĐ

Thành phố Cao Bằng, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

**Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp
Rằm tháng Bảy âm lịch và Tết Trung thu năm 2022**

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Công văn số 2105/UBND-VX ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu và những tháng cuối năm 2022.

Thực hiện Kế hoạch số 3914/KH-SYT ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Sở Y tế về Bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2022. Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm thành phố Cao Bằng báo cáo công tác tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong dịp Tết Trung thu và những tháng cuối năm 2022 như sau:

I. Công tác quản lý, chỉ đạo

Thực hiện Triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Rằm tháng Bảy và Tết Trung thu năm 2022. Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP Thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo như sau:

- Ban hành Kế hoạch số 160/KH-BCĐ ngày 07/8/2022 về việc tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm dịp Rằm tháng 7 (âm lịch) năm 2022.
- Kế hoạch số 251/KH-BCĐ ngày 26/8/2022, của Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP, V/v tổ chức kiểm tra Liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm dịp Tết Trung thu năm 2022 và "Tuần Văn hoá, Thể thao và Du lịch" chào mừng Kỷ niệm 10 năm xây dựng và phát triển thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (2012-2022).
- Quyết định số 980/QĐ-BCĐ ngày 14/4/2022 của BCĐ liên ngành VSATTP thành phố Cao Bằng về việc thành lập đoàn kiểm tra Liên ngành VSATTP Thành phố năm 2022.
- Chỉ đạo các xã, phường tổ chức đội kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại xã, phường.

Kết quả thực hiện như sau:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)	11/11	22	1/1	2			
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai	0	0	0	0			
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết	0	0	0	0			

II. Thông tin, truyền thông

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)		22		02			
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)		0		0			
3	Phát thanh loa, đài (tin,bài,phóng sự)		28		19			
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm,phóng sự)		0		0			
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)		0		0			
6	Băng rôn, khẩu hiệu		11		02			
7	Tranh áp – phích/Posters		0		0			
8	Tờ gấp, tờ rơi		0		250			
9	Hoạt động khác (ghi rõ):		0		0			

III. Thanh tra, kiểm tra

1. Số lượng: **12** đoàn

2. Số cơ sở được kiểm tra: **183** cơ sở (01 đoàn liên ngành Thành phố kiểm tra được: 76 cơ sở; 11 xã, phường kiểm tra được: 107 cơ sở).

3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Thành phố					Tuyến Tỉnh					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất, KD TP NN	Sản xuất, KD TP CT	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KD TP	KD DV ẤU	KD TẮĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở	48	62	435	242	787	475	3150	738	402	1.140						
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	13	22	48	24	107	12	27	25	12	76						
	Số CS đạt (SL)	13	22	48	24	107	12	26	25	12	75						
	Số CS vi phạm (SL)	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1						
3	Xử lý vi phạm	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1						
3.1	Phạt tiền:																
	Số cơ sở	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1						
	Tiền phạt (đồng)							2.000.000	0	0	2.000.000						
3.2	Xử phạt bổ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0						

	sung																
a	Tước quyền xử dụng GCN	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0						
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP																
	+ Giấy chứng nhận GMP																
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP																
	+ Giấy XNQC																
b	Đình chỉ hoạt động	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0						
c	Tịch thu tang vật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0						
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0						
	Buộc thu hồi																
	Buộc tiêu hủy																
	Khác (ghi rõ)																
4	Xử lý khác (nhắc nhở)	0	4	2	0	6	0	3	1	0	4						
4.1	Đình chỉ lưu hành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0						
4.2	Chuyển cơ quan điều tra	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0						

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến Thành phố (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)		0		
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)		48		
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)		48		
	Số mẫu đạt		40/48 (83.3%)		
	Số mẫu không đạt		8/48 (16.65%)		
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)		0		
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)			40/48 (83.3%)		

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ	0	0	0
2	Số mắc (người)	0	0	0
3	Số tử vong (người)	0	0	0
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)	0	0	0
5	Nguyên nhân (vụ)	0	0	0
	- Vi sinh	0	0	0
	- Hóa học	0	0	0
	- Độc tố tự nhiên	0	0	0
	- Không xác định	0	0	0
Cộng		0	0	0

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể): Không có

VI. Đánh giá chung

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm, tạo điều kiện chỉ đạo sát sao của cấp Ủy đảng, Chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh, các sở ngành của tỉnh, Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, Sự phối hợp chặt của các đơn vị, phòng ban, đoàn thể, UBND các xã, phường do vậy công tác vệ sinh an toàn thực phẩm của Thành phố ngày càng được nâng cao.

2. Khó khăn

- Điều kiện cơ sở, vật chất, nhân lực đoàn kiểm tra chưa đáp ứng được nhu cầu công việc. các điều kiện, phương tiện kiểm định, xét nghiệm thực phẩm phát hiện không đảm bảo an toàn thực phẩm để phát hiện và xử lý theo pháp luật còn hạn chế. Lực lượng cán bộ tham gia đoàn kiểm tra mỏng, do cán bộ kiêm nhiệm nhiều việc nên ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chưa có kinh phí hỗ trợ xăng xe cho đoàn kiểm tra liên ngành cấp Thành phố, và các xã, phường trong khi địa bàn Thành phố rộng, có rất nhiều cơ sở kinh doanh thực phẩm phải thường xuyên đi kiểm tra do vậy ảnh hưởng đến hiệu quả công tác kiểm tra chưa cao.

- Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống mặc dù đã được kiểm tra nhắc nhở nhiều lần nhưng vì chạy theo lợi nhuận trước mắt ý thức chấp hành về VSATTP của một số cơ sở kinh doanh chưa được thường xuyên, mà chỉ mang tính chất đối phó khi có đợt kiểm tra.

3. Đánh giá chung

- Qua đợt kiểm tra đa số các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật tuy nhiên công tác khám sức khỏe định kỳ ở một số cơ sở chưa chấp hành tốt đoàn kiểm tra đã nhắc nhở để các chủ cơ sở cần chấp hành đúng các quy định về Luật An toàn thực phẩm.

- Trong dịp Rằm tháng Bảy (âm lịch) 2022 đoàn kiểm tra liên ngành tập trung chủ yếu kiểm tra các mặt hàng chủ yếu phục vụ cho ngày Rằm là các mặt hàng sản xuất miến, bún, phở, bánh gai, kinh doanh Bánh kẹo, vệt quay..., các cơ sở đa phần kinh doanh theo thời vụ nên việc quản lý còn gặp nhiều khó khăn. Trong quá trình kiểm tra đoàn đã nhắc nhở các cơ sở đảm bảo các yêu cầu trong chuyên môn, trong sản xuất thực phẩm để kinh doanh các cơ sở cần có giấy chứng nhận kinh doanh hộ cá thể, khám sức khỏe định kỳ một năm khám một lần, sắp xếp lại hàng hoá gọn gàng, vệ sinh môi trường nơi sản xuất, chế biến thực phẩm phải sạch sẽ, phải có đầy đủ trang thiết bị dụng cụ như tủ lưu mẫu thức ăn và thực hiện việc lưu mẫu đúng theo quy định của pháp luật.... Nói chung các cơ sở kinh doanh đều có ý thức trách nhiệm trong kinh doanh thực phẩm nhưng việc thực hiện theo quy định chưa được đồng đều, hiệu quả chưa cao.

- Trong đợt kiểm tra đoàn phát hiện 01 cơ sở sản xuất bún khô (xóm Hồng Quang 2, xã Hưng Đạo thành phố Cao Bằng) cơ sở có nhân viên đang

sản xuất bún khô không có mũ chụp tóc, không đeo khẩu trang, không đeo găng tay, đoàn kiểm tra đã lập biên bản và tham mưu cho Chủ tịch UBND Thành phố xử phạt hành vi vi phạm hành chính về ATTP với mức tiền phạt là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng chẵn*) và yêu cầu chủ cơ sở phải khắc phục ngay những mặt còn tồn tại.

- Trong dịp Tết Trung Thu năm 2022 các đoàn kiểm tra tập trung chủ yếu kiểm tra các mặt hàng phục vụ trong dịp Tết Trung thu năm 2022 mà mặt hàng chủ yếu phục vụ cho ngày Tết là các mặt hàng kinh doanh Bánh kẹo, rượu, bia, các mặt hàng nông, lâm, thủy sản, kinh doanh hoa quả, trong quá trình kiểm tra nói chung thực hiện tốt các quy định của Nhà nước trong kinh doanh.

- Tết Trung thu năm 2022 người dân đều chấp hành tốt về vệ sinh ATTP không có ca hay vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra trên địa bàn Thành phố.

- Các cơ sở thực phẩm trên địa bàn Thành phố được kiểm tra số liệu còn thấp vì số cơ sở thực phẩm trên địa bàn thành phố số lượng quá nhiều, lực lượng kiểm tra mỏng và kiêm nhiệm nhiều công việc.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện bố trí nguồn kinh phí thường xuyên cấp hàng năm cho các đơn vị thường trực Ban chỉ đạo VSATTP, để các đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP cấp Thành phố, xã, phường chủ động thực hiện công tác kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm hành chính về lĩnh vực ATTP.

2. Đề nghị Ban chỉ đạo Liên ngành Vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Cao Bằng chỉ đạo các Sở, ngành của tỉnh, các đơn vị liên quan tăng cường các biện pháp tuyên truyền, mở các lớp tập huấn kiến thức về VSATTP cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, giải khát.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Rằm tháng Bảy và Tết Trung thu năm 2022 của Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm thành phố Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Cao Bằng;
- Sở Nông nghiệp & PTNT Cao Bằng;
- Sở Công thương Cao Bằng;
- Chi cục ATVSTP Tỉnh;
- Cục quản lý thị trường tỉnh;
- Thành ủy Cao Bằng; TT HĐND Thành phố
- Chủ tịch các PCT UBND Thành phố;
- UB MTTQ Thành phố;
- Các đơn vị phòng ban Thành phố;
- Phòng Kinh tế thành phố;
- UBND xã, phường;
- Công TTĐT Thành phố;
- Lưu: VT, PYT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN TT**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Vũ Văn Đệ**